

Cục diện khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương và những tác động đến định hướng hoạt động của ASEAN

Nguyễn Thị Hồng Vân*, Quách Thị Huệ**

*. **. *Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

Ngày nhận bài: 13/8/2019, ngày gửi phản biện: 10/12/2019, ngày duyệt đăng: 10/01/2020

Bước vào thế kỷ 21, cục diện thế giới đang có những thay đổi, và đáng chú ý nhất là sự chuyển dịch không gian cạnh tranh quyền lực sang khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương. Khu vực này đang chứng kiến sự nổi lên của các cường quốc khu vực mới, sự hiện diện ngày càng rõ rệt của những đại chiến lược, những cạnh tranh, đối đầu, những cuộc thương chiến chưa từng có trong lịch sử... Trong không gian này, ASEAN với tư cách là tổ chức khu vực lớn nhất, giữ vai trò trung tâm trong cơ chế hợp tác, xây dựng cấu trúc khu vực. Vì vậy, ASEAN thu hút sự quan tâm của nhiều quốc gia trên thế giới khi muốn tìm kiếm sự hợp tác trong khu vực này đặc biệt là các nước lớn và các tổ chức toàn cầu. Tuy nhiên, cấu trúc khu vực đang định hình tại Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương đang chứa đựng những vấn đề lớn tác động đến cục diện khu vực và toàn cầu. Bài viết trình bày những nét chính trong cục diện khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương, những tác động đến định hướng hoạt động của ASEAN và khuyến nghị cho Việt Nam trong bối cảnh khu vực và hoạt động của ASEAN.

Từ khóa: ASEAN, Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương, định hướng hoạt động

Mở đầu

Trong hai mươi năm đầu thế kỷ XXI, thế giới chứng kiến sự điều chỉnh đáng kể trong động lực phát triển của nền kinh tế toàn cầu. Trong khi không gian châu Âu - Đại Tây Dương chìm vào chu kỳ khủng hoảng kinh tế thì Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương lại bùng tỉnh, dư địa nguồn lực cho phát triển như được khai phóng. Sự nổi lên của những "người khổng lồ" kinh tế mới như Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc,... cùng với sự vận động phức tạp của thứ bậc quyền lực là đặc trưng cơ bản của trật tự không gian quyền lực đang định hình hiện nay trong khu vực rộng lớn này. Để nắm quyền chi phối tầm ảnh hưởng và chiếm vai trò trung tâm trong sân chơi quyền lực này, các nước ra sức chạy đua sức mạnh, lối leo tấp hợp lực lượng, gia tăng ảnh hưởng để thiết lập luật lệ, chủ động nắm quyền trên bàn cờ quyền lực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương.

* huequach85@gmail.com

ASEAN ngày càng khẳng định vị thế như một chủ thể chính trong trật tự quyền lực khu vực. Thông qua đó, tầm quan trọng của ASEAN trong việc định hình cấu trúc không gian quyền lực khu vực ngày càng được biểu hiện rõ ràng.

1. Cục diện khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương

Với sức nóng của một trung tâm kinh tế năng động nhất toàn cầu và là sân chơi cạnh tranh quyền lực chính trị của các cường quốc, tại khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương đang hình thành một cục diện mới với những đặc trưng cơ bản sau:

Một là, về chính trị, đây là khu vực tập trung 3 trong 5 ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (Trung Quốc, Mỹ và Nga), 7/10 cường quốc quân sự hàng đầu thế giới (Trung Quốc, Mỹ, Nga, Ấn Độ, Nhật Bản, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Hàn Quốc). Về kinh tế, khu vực này có sự hiện diện của 3 nền kinh tế lớn nhất thế giới là Mỹ, Nhật Bản và Trung Quốc, 7/8 nền kinh tế phát triển nhanh nhất, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của 21 nước thành viên Diễn đàn hợp tác Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) chiếm 57% GDP toàn cầu, khẳng định vị thế diễn đàn hợp tác kinh tế quy mô hàng đầu khu vực (Bộ Công Thương Việt Nam, 2017). Ấn Độ Dương chiếm tới 1/9 hải cảng, 1/5 lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thế giới và chiếm 1/2 lưu lượng vận chuyển container hằng năm của toàn thế giới (Mach Quang Thắng, 2018). Châu Á - Thái Bình Dương chiếm 40% tổng diện tích lãnh thổ, chiếm gần 2/3 (65%) dân số toàn thế giới, 60% mức tăng trưởng toàn cầu vào năm 2017 (Phương Nga, 2019) và có nhiều tuyến đường giao thông biển quan trọng bậc nhất thế giới. Đây là không gian hợp tác rộng lớn, với tiềm năng đa dạng như nguồn lao động dồi dào, thị trường sản xuất và tiêu thụ rất lớn, nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú ở Trung Á, khu vực Viễn Đông của Nga, Đông Nam Á, Úc, Canada; công nghệ cao và kinh nghiệm quản lý từ Mỹ, Nhật Bản.

Hai là, khu vực này chứa đựng sự pha trộn đa dạng của các hệ tư tưởng chính trị đối nghịch nhau, những tranh chấp lãnh thổ phức tạp, những đấu án lịch sử chưa nguôi ngoai, những thay đổi lớn về kinh tế, cán cân quyền lực đang chuyển dịch, và các nền văn hóa mang nhiều màu sắc khác biệt. Sự bất ổn trong các mối quan hệ giữa Nhật Bản, Mỹ, Ấn Độ, Trung Quốc, Nga, Bắc Triều Tiên, Hàn Quốc, Đài Loan và các quốc gia Đông Nam Á sẽ là một thách thức cho an ninh chính trị trong khu vực.

Ba là, sự phân chia quyền lực không đồng đều trong sân chơi địa kinh tế - chính trị của khu vực này dẫn đến tình trạng đấu tranh quyền lực ngày càng phức tạp. Các cường quốc đã tham gia vào thể chế khu vực với những toan tính khác nhau nhưng đều xuất phát từ mục đích tập hợp lực lượng. Trong bối cảnh kinh tế đang trở thành yếu tố quyết định sức mạnh quyền lực, hợp tác phát triển kinh tế là ưu tiên hàng đầu nhằm chạy đua quyền lực tại khu vực và trên thế giới. Các cường quốc đều xác định lấy sức mạnh kinh tế để khẳng định vị thế chính trị khu vực và làm bệ phóng khẳng định quyền lực tổng thể trong trật tự thế giới. Điều này khiến cho nhu cầu tăng cường hợp tác kinh tế và tìm kiếm đồng minh ngày càng mạnh mẽ và phức tạp. Bên cạnh đó, trong tầm ảnh

hường của mình, các cường quốc đưa ra những luật lệ để kiểm soát quyền lực kinh tế, biểu hiện rõ rệt nhất là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung hiện nay. Sự tác động hữu cơ giữa cạnh tranh kinh tế và xây dựng cấu trúc an ninh chính trị ngày càng phức tạp và chưa phân tuyến theo trật tự khu vực, có thể dẫn đến nguy cơ xung đột cao. Cho đến nay, vẫn chưa thể xác định được cấu trúc quyền lực trong không gian Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương theo các mô hình đơn cực, lưỡng cực hay đa cực. Nguyên nhân chính của vấn đề này là do sự cạnh tranh quyền lực trong khu vực diễn ra phức tạp và chưa kết thúc.

2. Tác động của bối cảnh khu vực đối với định hướng phát triển của ASEAN

2.1. Vai trò trung tâm của ASEAN

Khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương hiện đang tồn tại các thể chế đa phương, trong đó ASEAN đóng vai trò trung tâm. Với mục đích xây dựng lòng tin, thúc đẩy hợp tác thông qua đối thoại, từ khi được thành lập cho tới nay, ASEAN đã góp phần tích cực vào việc duy trì hòa bình, an ninh trong khu vực vốn có nhiều điểm nóng, tiềm ẩn những bất ổn. Cho đến nay, hình ảnh và vị thế của tổ chức ASEAN ngày càng được khẳng định, đỉnh cao là việc được cộng đồng quốc tế công nhận là một trong những tổ chức đa phương thành công nhất (Bộ Ngoại giao Việt Nam).

Hầu hết các nước lớn ở châu Á - Thái Bình Dương đều tham gia các cơ chế của ASEAN như Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+), Hội nghị ASEAN với các đối tác (ASEAN+), Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị thượng đỉnh An ninh châu Á (Đối thoại Sangri La)... và coi đây là "bộ khung" để xây dựng cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương. ASEAN cũng chú trọng các cơ chế an ninh khu vực khác, như: Đối thoại Shangri-La, Hội thảo An ninh châu Á - Thái Bình Dương (APSEC), Thỏa thuận Quốc phòng năm nước (FPDA)... ASEAN thúc đẩy mở rộng liên kết và kết nối ra toàn khu vực Đông Á nói riêng cũng như châu Á - Thái Bình Dương nói chung thông qua các sáng kiến khu vực.

ASEAN đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết những vấn đề xuyên quốc gia. Tuyên bố Băng Cốc (năm 1967) và Tuyên bố Ba-li (năm 1976) đã xác lập các nguyên tắc nền tảng cho quan hệ hợp tác bền vững của ASEAN. Trên cơ sở các Tuyên bố của ASEAN, năm 2010, ASEAN đã ký Nghị định thư về Cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN phù hợp với bối cảnh mới.

Xu hướng hội nhập kinh tế của các nền kinh tế đã và đang trở nên mạnh mẽ kể từ thập kỷ 1990. Sự ra đời của hàng loạt các Hiệp định Thương mại Tự do (Free Trade Agreements - FTAs), mô hình ASEAN+ và hướng tới Cộng đồng Đông Á đang là xu thế chi phối trong khu vực. Kể từ năm 2002 đến nay, tốc độ tăng trưởng của các FTAs không hề có dấu hiệu chậm lại mà thậm chí còn ngày càng nhanh hơn. Nếu như năm 1991, châu Á mới chỉ có 8 FTAs thì tới năm 2004, con số này tăng vọt lên 132 FTAs và đến tháng 11/2013 đã có 261 FTAs. Riêng trong năm 2013 có tới 113 FTAs đã ký và có hiệu lực, 22 FTAs đã ký nhưng chưa có hiệu lực, 62 FTAs đang đàm phán,

13 FTAs đã ký kết Hiệp định khung, 51 FTAs đề nghị xem xét và nghiên cứu. Diễn hình như Việt Nam, trong số 16 FTAs mà Việt Nam đang liên đới, các FTAs với Nhật, với Úc - New Zealand đều thông qua ASEAN (2017) (Võ Đình Trí, 2017). Đáng chú ý nhất là Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP, tiền thân là TPP) có hiệu lực từ 30/12/2018 (có hiệu lực tại Việt Nam từ 14/1/2019); Hiệp định Thương mại Tự do (AHKFTA) có hiệu lực tại Hồng Kông, Lào, Myanmar, Thái Lan, Singapore và Việt Nam từ 11/6/2019; Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU (EVFTA) có hiệu lực từ 30/6/2019 (Trung tâm WTO và Hội nhập, 2019). ASEAN cũng là thành viên sáng lập Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC). ASEAN là tổ chức thu hút sự quan tâm đầu tư kinh tế chiến lược của các cường quốc. Mỹ luôn coi trọng và ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc Đông Á và châu Á - Thái Bình Dương, khẳng định ASEAN là đối tác kinh tế quan trọng của Mỹ, cam kết tiếp tục hỗ trợ ASEAN xây dựng Cộng đồng và triển khai Sáng kiến kết nối ASEAN - Mỹ. Với Trung Quốc, ASEAN được coi là khu vực quan trọng để Trung Quốc thực hiện chiến lược cân bằng với Mỹ tại châu Á - Thái Bình Dương trong Sáng kiến “Vành đai, Con đường”. Với chính sách “Đàn chim nhận bay hướng về châu Á”, Nhật Bản đã thành công trong việc thiết lập quan hệ kinh tế với các nước ASEAN trong thế kỷ XX và đang thúc đẩy hơn nữa trong thế kỷ XXI. Việc thực hiện chính sách “Hành động phía Đông” của Ấn Độ và chính sách “Quan tâm đến châu Á nhiều hơn” của Úc cũng là những minh chứng sống động thể hiện tầm quan trọng đang lên của ASEAN trong thế kỷ XXI.

2.2. Bối cảnh khu vực ảnh hưởng tới định hướng phát triển của ASEAN

Đứng trước một khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương đang nổi lên như một trọng tâm kinh tế, chính trị, quyền lực toàn cầu với động lực tăng trưởng mạnh mẽ, Tầm nhìn ASEAN 2025 sẽ tiếp tục củng cố và làm sâu sắc hơn Cộng đồng ASEAN, đưa ASEAN trở thành một tổ chức hợp tác khu vực mở có mức độ liên kết sâu rộng hơn, đoàn kết, thống nhất và củng cố vai trò trung tâm. ASEAN xây dựng các mục tiêu xuyên suốt, gắn kết và bổ trợ giữa ba trụ cột là chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội. Tính đến hết năm 2019, ASEAN đã bước sang năm thứ tư và là giai đoạn giữa kỳ triển khai Tầm nhìn ASEAN 2025, thông qua Kế hoạch tổng thể Kết nối ASEAN (MPAC) 2025 và Kế hoạch công tác giai đoạn 3 Sáng kiến Hội nhập ASEAN (IAI). Năm 2019, ASEAN đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ trên cả ba trụ cột Cộng đồng. Theo Báo cáo của Tổng Thư ký ASEAN trình Cấp cao ASEAN 34, thì ASEAN đã và đang triển khai 258/290 dòng hành động trong Kế hoạch tổng thể Cộng đồng Chính trị - An ninh, 154/157 ưu tiên của Kế hoạch tổng thể Cộng đồng Kinh tế, thực hiện 954 hành động của 109 biện pháp chiến lược trong Kế hoạch tổng thể Văn hóa - Xã hội. Tăng trưởng kinh tế các nước thành viên tiếp tục ổn định (Mạnh Hùng, 2019).

Năm 2019, ASEAN tiếp tục đẩy mạnh hợp tác và liên kết theo tinh thần “*Thúc đẩy quan hệ đối tác vì sự bền vững*” trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được các năm trước đó. Các ưu tiên cụ thể để triển khai chủ đề của năm gồm: *Về chính trị - an ninh*, nâng cao năng lực của ASEAN

xử lý các thách thức an ninh như khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia và an ninh mạng; tăng năng lực ngoại giao phòng ngừa, thúc đẩy hợp tác quản lý biên giới, hợp tác biển, hợp tác ngoại giao và quốc phòng, an ninh bền vững... Về kinh tế, tập trung vào số hóa ASEAN, thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0, tăng cường kết nối, thuận lợi hóa thương mại, dịch vụ, đầu tư, phát triển kinh tế bền vững, hoàn tất đàm phán RCEP, gắn kết các sáng kiến kết nối trong khu vực. Về văn hóa - xã hội, thúc đẩy hợp tác hướng đến người dân và đảm bảo an ninh con người thông qua các chương trình hợp tác về phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường, quản lý thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, thúc đẩy giáo dục suốt đời, đề cao bản sắc văn hóa ASEAN, thúc đẩy hợp tác thích ứng với già hóa dân số, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (Mạnh Hùng, 2019).

Bên cạnh đó, ASEAN tiếp tục triển khai chính sách đối ngoại rộng mở. Cụ thể là: ASEAN và EU đã nhất trí về nguyên tắc nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược (tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN - EU lần thứ 22, tháng 1/2019); tích cực triển khai cụ thể hóa quan hệ Đối tác chiến lược với Nga (nâng cấp dịp Cấp cao ASEAN - Nga tháng 11/2018), tổ chức thành công các hoạt động trong khuôn khổ Ngày ASEAN - Nhật tại Việt Nam (tháng 6/2019); tích cực chuẩn bị cho Cấp cao kỷ niệm 30 năm quan hệ ASEAN - Hàn Quốc (tháng 11/2019); triển khai hợp tác theo chủ đề Năm truyền thông ASEAN - Trung Quốc 2019... ASEAN đã thông qua Tài liệu Quan điểm chung của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, nhất là hoàn thành văn bản dự thảo đầu tiên của Bộ Quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC) tại Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN và các nước đối tác từ ngày 29/7 đến ngày 3/8/2019... Đây là cơ sở để phát huy khả năng tự cường và vai trò trung tâm của ASEAN trong bối cảnh gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn.

Tuy nhiên, ASEAN vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức từ cả bên trong và bên ngoài, như: mức độ gắn kết, hiệu quả hoạt động của bộ máy còn hạn chế, tình hình nội bộ các nước thành viên còn nhiều phức tạp cùng với tác động của cuộc cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và hạn chế trong khả năng giải quyết các vấn đề tác động đến khu vực... Một trong những vấn đề mà ASEAN đang phải đối diện đó là tranh chấp trên Biển Đông - "điểm nóng" về an ninh và ổn định của khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương. Các vấn đề như tình hình Bang Rakhine, Myanmar, Biển Đông... vẫn là điểm nóng thu hút sự can dự của bên ngoài vào khu vực, là nguy cơ thách thức sự đoàn kết, thống nhất và vai trò trung tâm của ASEAN. Sự gia tăng cạnh tranh, cọ xát giữa các nước lớn, một mặt tạo dư địa cho ASEAN, nhưng mặt khác, cũng đặt vai trò trung tâm của ASEAN và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt trước những thách thức mới. Liên kết kinh tế nội khối ASEAN còn lỏng lẻo, tiến trình đàm phán Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) còn khó khăn.

Để tăng cường hiệu quả ứng phó, ASEAN cần xây dựng các liên minh không chính thức mới giữa các nhóm nước thành viên để triển khai các sáng kiến kinh tế và an ninh. ASEAN cũng thúc đẩy đa dạng các quan hệ đối tác với các tổ chức khu vực và tài chính như EU, Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB) để có các nguồn lực phát triển. Trong bối cảnh cạnh tranh giữa các

nước lớn, ASEAN tăng cường vai trò trung tâm của mình trong khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương rộng lớn hơn, tăng cường quan hệ chặt chẽ hơn với Nhật Bản, Ấn Độ, Australia, EU... để tạo thêm không gian chiến lược cho ASEAN trong quan hệ với Mỹ và Trung Quốc, bảo đảm cho một sự "cân bằng năng động" trong khu vực.

3. Việt Nam trong xu thế phát triển của ASEAN và khu vực

Việt Nam xác định ASEAN có vai trò chiến lược quan trọng để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc về an ninh, phát triển và nâng cao vị thế đất nước. Chặng đường hơn 20 năm đồng hành cùng ASEAN cũng gắn với những dấu mốc quan trọng trong tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế của Việt Nam. Cộng đồng ASEAN sẽ tiếp tục mang lại những cơ hội và lợi ích cho Việt Nam với quy mô lớn hơn và thiết thực hơn. Khi ASEAN dần tiến tới các hình thức liên kết cao hơn, Việt Nam cần tận dụng vai trò của ASEAN để nâng cao vai trò trong các liên kết đa phương, sử dụng lợi thế đó làm đòn bẩy thúc đẩy sâu sắc hơn quan hệ song phương của Việt Nam với các nước. Bên cạnh đó, các thách thức Việt Nam phải đối mặt cũng nhiều hơn và trực tiếp hơn.

Trong xu thế hội nhập và tăng cường liên kết, Việt Nam đã có những đóng góp đáng kể vào thành công của ASEAN, nhất là góp phần quan trọng vào việc sớm triển khai Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025. Việt Nam đã chủ động đưa ra nhiều đề xuất mới và phát huy vai trò trong ASEAN, nhận được sự hoan nghênh và ủng hộ của các nước, trong đó có việc thông qua Tuyên bố Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF); hoàn tất Danh mục Các hoạt động ưu tiên thực hiện Kế hoạch hành động ASEAN - Ấn Độ 2016-2018; chủ trì đàm phán Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện ASEAN - Nhật Bản; chủ tọa Nhóm Đầu tư đại diện cho ASEAN trong đàm phán Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực (RCEP); chủ trì và đồng chủ trì nhiều hoạt động như Hội nghị Bộ trưởng Y tế ASEAN lần thứ 12, Cuộc họp Quan chức Cao cấp và Nhóm làm việc chung về Tuyên bố DOC, Hội nghị Cảnh sát giao thông ASEAN... Trên cơ sở tình hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, Việt Nam đã tích cực hỗ trợ Lào đảm nhiệm thành công nhiệm kỳ Chủ tịch ASEAN 2016.

Trước bối cảnh ASEAN chịu nhiều tác động ảnh hưởng đến đoàn kết, uy tín và vị thế ở khu vực, Việt Nam đã nỗ lực củng cố khối đoàn kết, thống nhất và vai trò của ASEAN trong các vấn đề khu vực, trong xử lý những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, cũng như những vấn đề này sinh trong quan hệ với các đối tác; đồng thời thúc đẩy hợp tác thực tiễn trong các cơ chế, diễn đàn khu vực quan trọng do ASEAN khởi xướng và dẫn dắt như Cấp cao Đông Á (EAS), Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng Mở rộng (ADMM+)... Trong vấn đề Biển Đông, Việt Nam chủ động trao đổi và phối hợp với các nước nhằm tạo dựng đồng thuận trong ASEAN và giữa ASEAN với đối tác về vai trò của ASEAN và lợi ích chung của tất cả các nước nhằm duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn hàng hải và hàng không ở Biển Đông; thúc đẩy đưa vấn đề Biển Đông vào văn kiện các hội nghị, diễn đàn

ASEAN với những nội dung tích cực; nhấn mạnh thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố DOC và sớm hoàn tất Bộ quy tắc COC.

Bên cạnh đó, Việt Nam tích cực đi đầu trong hội nhập kinh tế khu vực, là một trong hai nước có tỷ lệ thực hiện cao nhất các cam kết trong kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) với tỷ lệ 95,5%, đứng thứ hai sau Singapore (TTXVN, 2019). Việt Nam cũng tích cực tham gia thúc đẩy xây dựng/triển khai các thỏa thuận hợp tác kinh tế nội khối và giữa ASEAN với các đối tác; đóng góp sáng kiến hợp tác trên các lĩnh vực như hỗ trợ các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ; thuận lợi thương mại, phát triển thương mại điện tử, tăng cường kết nối và thu hẹp khoảng cách phát triển trong ASEAN.

Trước tình hình mới, ASEAN đang phải hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả và làm mới các nội dung hợp tác để thể hiện được sức sống và tương lai tươi sáng của Cộng đồng. Việt Nam sẵn sàng đóng góp mọi mặt, khẳng định hình ảnh một thành viên có uy tín, chủ động, năng động và trách nhiệm dưới mái nhà chung. Để cùng hiện thực hóa Tầm nhìn ASEAN 2025, Việt Nam sẽ tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò của mình, đẩy mạnh các lĩnh vực hợp tác thực chất, mang lại lợi ích cụ thể cho người dân từng quốc gia thành viên; tích cực triển khai và lồng ghép các Kế hoạch tổng thể của Tầm nhìn vào các chương trình hành động cụ thể của các Bộ, ban ngành, địa phương cả nước về hội nhập quốc tế; đầu tư thích đáng về nguồn lực và tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Cộng đồng ASEAN ngày càng gắn bó, gắn gũi với mỗi người dân và doanh nghiệp; và trên hết là giữ vững đoàn kết, thống nhất và các nguyên tắc giá trị đã làm nên bản sắc và thành công của ASEAN.

Nói tóm lại, Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh tư duy “Chủ động và tích cực đóng góp, xây dựng, định hình các thể chế đa phương”, đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt hợp tác tiểu vùng, các liên kết hợp tác trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác bên ngoài. Để tăng cường vị thế, Việt Nam cần nâng các hoạt động, sáng kiến của mình lên tầm khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương rộng lớn hơn, tích cực tham gia xây dựng, thực thi các quy tắc, luật lệ, chuẩn mực chung, góp phần xây dựng một khu vực an ninh, hòa bình, ổn định cho hợp tác và phát triển với ASEAN đóng vai trò trung tâm trong các cấu trúc khu vực.

Kết luận

Hai mươi năm đầu thế kỷ XXI đã cho thấy sự vận động liên tục, biến đổi không ngừng các cục diện thế giới. Khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương nổi lên như một tâm điểm thu hút sự quan tâm lớn của các cường quốc, đồng thời cũng là nơi cạnh tranh quyền lực gay gắt nhất hiện nay. Để khẳng định vị trí và nắm quyền định ra các luật chơi, các cường quốc một mặt ra sức xây dựng, tập hợp lực lượng, mặt khác chạy đua chiến lược để giành vị trí quyết định. ASEAN được xác định là chủ thể quan trọng trong khu vực Ấn Độ Dương - châu Á - Thái Bình Dương. Sau hơn nửa thế kỷ hình thành và phát triển, ASEAN đã khẳng định được vị thế của mình trên bình diện quan hệ quốc tế và khu vực. Tuy nhiên, để giữ vững được sự đoàn kết, ổn định và

phát triển trong cục diện khu vực này là điều không đơn giản. Vì thế, trên cơ sở những nguyên tắc vận hành đòi hỏi ASEAN cần phải linh hoạt trước bối cảnh mới cũng như giữ vững lập trường và vị thế trong sự cạnh tranh chiến lược, lôi kéo, tập hợp lực lượng của các nước lớn.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Công Thương Việt Nam (2017), *Tổng quan về 21 nền kinh tế thành viên APEC*, <https://moit.gov.vn/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/tong-quan-ve-21-nen-kinh-te-thanh-vien-apec-109920-166.html>, ngày truy cập 13/8/2019.
2. Bộ Ngoại giao Việt Nam, *ASEAN là một tổ chức thành công*, http://www.mofahcm.gov.vn/vi/mofa/cs_doingoi/nr111026121159/ns170124104042, ngày truy cập 13/8/2019.
3. Mạnh Hùng (2019), *ASEAN 2019: "Thúc đẩy quan hệ đối tác vì sự bền vững"*, <http://dangcongsan.vn/thoi-su/asean--2019-thuc-day-quan-he-doi-tac-vi-su-ben-vung-529966.html>, ngày truy cập 30/8/2019.
4. Phương Nga (2019), *Châu Á - Thái Bình Dương sẽ thống trị thế kỷ 21, Đông Nam Á sẽ là nhà máy tiếp theo của thế giới: Việt Nam ơi, không phải bây giờ thì bao giờ?*, <http://cafef.vn/chau-a-thai-binh-duong-se-thong-tri-the-ky-21-dong-nam-a-sc-la-nha-may-tiep-theo-cua-the-gioi-viet-nam-oi-khong-phai-bay-gio-thi-la-bao-gio-20190510155851162.chn>, ngày truy cập 13/8/2019.
5. Mạch Quang Thắng (2018), *Triển vọng quan hệ Việt Nam - Ấn Độ trong bối cảnh chiến lược "Ấn Độ - Thái Bình Dương: tự do và rộng mở"*, <http://www.cis.org.vn/article/3304/trien-vong-quan-he-viet-nam-an-do-trong-boi-can-h-chien-luoc-an-do-thai-binh-duong-tu-do-va-rong-mo-phan-2.html>, ngày truy cập 31/10/2019.
6. Võ Đình Trí (2017), *FTA và thế cờ mới của Việt Nam*, <https://www.thesaigontimes.vn/164590/fta-va-the-co-moi-cua-viet-nam.html>, ngày truy cập 13/8/2019.
7. Trung tâm WTO và Hội nhập (2019), *Tổng hợp các FTA của Việt Nam tính đến tháng 7/2019*, <http://www.trungtamwto.vn/thong-ke/12065-tong-hop-cac-fta-cua-viet-nam-tinh-den-thang-112018>, ngày truy cập 13/8/2019.
8. TTXVN (2019), *Việt Nam nỗ lực góp phần thắt chặt, củng cố tình thân đoàn kết ASEAN*, <https://baobinhphuoc.com.vn/Content/viet-nam-no-luc-gop-phan-that-chat-cung-co-tinh-than-doan-ket-asean-46489?AspxAutoDetectCookieSupport=1>, ngày truy cập 15/12/2019.